

CHƯƠNG IV

XÃ XUẤT HÓA THỜI KỲ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1985)

1. Tình hình chung

Đại hội Đảng bộ xã khóa I (1974 - 1976) đề ra phương hướng, nhiệm vụ mới trong 2 năm 1975 - 1976 là: Đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, củng cố quan hệ sản xuất mới, tổ chức sắp xếp lại lao động, nông lâm nghiệp, phát triển ngành nghề, nhằm giải quyết vấn đề lương thực, đảm bảo đời sống, ra sức phát triển văn hóa giáo dục, xây dựng nếp sống mới, củng cố an ninh quốc phòng, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ vững mạnh về mọi mặt.

Đảng bộ đã triển khai học tập Nghị quyết 24-NQ/TW tháng 8/1975 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III *“nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới”* và Nghị quyết số 83-NQ/TU của Tỉnh ủy Bắc Thái *“về đẩy mạnh sản xuất, củng cố hợp tác xã”*. Do vậy, phong trào lao động sản xuất ở xã có nhiều bước phát triển mới.

Tháng 3 năm 1977, Ban Chấp hành Đảng bộ xã tiến hành đại hội Đảng bộ khóa II nhiệm kỳ 1977 - 1979. Đại hội đã bầu đồng chí Hoàng Văn Bách làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vy Văn Bình - Phó bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Văn Bình - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã kiêm chính trị viên xã đội, đồng chí

Nông Văn Rần - xã đội trưởng, đồng chí Lã Văn Sù - xã đội phó, đồng chí Đinh Văn Thọ - phó Công an xã.

Năm 1979, Đảng bộ xã đã tổ chức Đại hội Đảng bộ xã khóa III nhiệm kỳ 1979 - 1982. Đại hội đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Bình giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vy Văn Bình là Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, các ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ có đồng chí Hà Quang Khải, Nông Văn Rần. Đại hội Hội đồng nhân dân xã khóa 11 (1979 - 1984) đã kiện toàn bộ máy chính quyền xã, ông Hà Quang Khải được bầu làm Phó Chủ tịch xã, ông Nông Văn Rần giữ chức xã đội trưởng, ông Nguyễn Đình Hỷ là xã đội phó. Các đoàn thể ở xã đã đại hội và bầu ra được lãnh đạo đoàn thể như: Ông Nguyễn Đình Rần - Bí thư Đoàn Thanh niên, bà Trần Thị Thân là Hội trưởng Hội Phụ nữ v.v... Xã Xuất Hóa vinh dự có đồng chí Đinh Công Hòa và đồng chí Nông Sơn Hà làm Bí thư Huyện ủy Bạch Thông các khóa 1957 - 1960, khóa 1967 - 1975 và 1982 - 1985.

Sau khi kiện toàn xong tổ chức, theo chỉ tiêu của huyện giao, xã Xuất Hóa tổ chức 20 dân quân đi lao động đào kênh mương hồ Núi Cốc, một công trình thủy lợi lớn của tỉnh Bắc Thái thời kỳ đó. Ủy ban nhân dân xã giao nhiệm vụ cho đồng chí Nông Văn Rần - xã đội trưởng làm trưởng đoàn và 1 đồng chí phó đoàn. Tổng cộng 22 người đã lên đường đi làm nhiệm vụ với thời gian 40 ngày lao động tại huyện Phú Bình - Thái Nguyên. Đoàn đã hoàn thành nhiệm vụ theo khối lượng đào, đắp tuyến kênh do Ban Chỉ huy công trường giao.

2. Kinh tế - xã hội

a. Hoạt động của HTX nông nghiệp, thực hiện khoán 100

** Hoạt động của HTX nông nghiệp:*

Sau khi thành lập HTX lớn, chi bộ Đảng được thành lập theo đơn vị HTX tạo điều kiện thuận lợi cho việc lãnh đạo chỉ đạo của Đảng bộ và Ủy ban hành chính xã đối với HTX nông nghiệp. Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban hành chính xã tổ chức các Ban quản trị các HTX nông nghiệp đưa giống lúa mới vào sản xuất, tiến hành sản xuất hai vụ/năm (giống lúa Nông nghiệp 8 và Bao thai lùn).

Từ những năm 1970, hệ thống kênh mương và đập nước được Đảng bộ, chính quyền quan tâm và được Nhà nước cấp kinh phí xây dựng nên đã được kiên cố hóa các đập như: Phai Ngược, Phai Mạ, Phai Chuông, Phai Chóc, Phai Dầm, phai Lũng Hoàn, Phai Bản Pjạt và xây các tuyến kênh mương nội đồng.

Năm 1975 - 1976 gặp thời tiết rét đậm, rét hại mạ, lúa chết nhiều, nhưng được sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy và cấp ủy chính quyền địa phương nên các HTX áp dụng kỹ thuật gieo thẳng hạt (trên 80%) diện tích, do vậy kết thúc vụ sản xuất, các HTX vẫn hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giao, năng suất bình quân hai vụ đạt trên 22 tạ/ha. Sản lượng lương thực cả xã năm đó đạt 176 tấn. Qua đó bước đầu xã viên nắm bắt được kỹ thuật mới, nâng cao kiến thức đổi mới phương pháp sản xuất. Từ việc đảm bảo nước tưới

tiêu nên các HTX phấn đấu thực hiện đủ 3 chỉ tiêu: Diện tích, năng suất, sản lượng. Về kỹ thuật, vận động xã viên cấy thẳng hàng, dùng cào cỏ cải tiến Nhật Bản (64A). Về giống, tiếp tục dùng lúa mới Nam Ninh, Mộc Tuyền, vụ mùa dùng Nông nghiệp 8, vận động nhân dân thả bèo hoa dâu làm phân bón cho lúa tăng độ mùn cho đất, HTX đầu tư thêm phân bón hóa học như đạm, lân, kali và thuốc trừ sâu, do vậy, năng suất được nâng cao hơn. Vụ chiêm năng suất từ 1,8 tạ/bung tăng lên 2 tạ/bung, vụ mùa từ 2,2 tạ/bung lên 2,6 tạ/bung. Các chỉ tiêu nghĩa vụ của ba HTX đều thực hiện đầy đủ. Chỉ tiêu thuế nông nghiệp hơn 20 tấn/năm và bán thóc nghĩa vụ cho Nhà nước hơn 6 tấn/năm.

Ngay sau khi kết thúc chiến tranh (1975) đế quốc Mỹ lại ban bố chính sách cấm vận vào Việt Nam. Đó cũng chính là nguyên nhân cản trở việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của nước ta, là những thách thức lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

Nhà nước đề ra chủ trương thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (1976 - 1980) mở đầu thời kỳ cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh khôi phục kinh tế khi đất nước vừa thoát khỏi cuộc chiến tranh còn nhiều những khó khăn bộn bề.

Ở xã Xuất Hóa về sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã vẫn xác định: Nông nghiệp giữ vị trí hàng đầu nhằm giải quyết vững chắc về lương thực. Đảm bảo cấy hết diện tích gieo trồng cả 2 vụ, đồng thời tăng cường diện tích trồng màu.

Ngày 01/3/1977, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ra Nghị quyết số 49 về “*phát động chiến dịch trồng sắn*”. Căn cứ quỹ đất ở địa phương, Đảng bộ xã có chủ trương chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã giao chỉ tiêu cho 3 HTX thực hiện trồng sắn. Sau một thời gian các đội sản xuất tổ chức thực hiện trung bình mỗi đội trồng được 4 ha trở lên. Mãi đến năm 1979 diện tích sắn lưu niên ở xã vẫn còn hơn chục ha.

Bên cạnh đó, HTX tiếp tục chú trọng phát triển ngành nghề: Sản xuất chè (Tân Cư), sản xuất vôi (tại Khuổi Viên), sản xuất gạch ngói (ở Bản Pjạt). Nhìn chung, các tổ ngành nghề đều tạo ra sản phẩm, nộp cho HTX để bán lưu thông trên thị trường.

Ngoài lao động sản xuất tập thể, xã viên còn tranh thủ làm kinh tế phụ gia đình góp phần cải thiện đời sống như làm nương rẫy, trồng sắn, ngô, đỗ, chăn nuôi gà, lợn, vịt. Một số hộ còn khai phá đất đai ven suối làm ruộng, ngăn suối làm ao thả cá. Xã viên cơ bản thực hiện hoàn thành nghĩa vụ bán thực phẩm cho Nhà nước (một lao động chính bán 15kg thịt lợn hơi/năm).

Nguồn thu nhập chủ yếu của xã viên HTX là lương thực, mức thu nhập đạt 13 - 15kg thóc/người/tháng.

Ngày 21/10/1980 Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo số 22 về củng cố HTX và những vấn đề có liên quan đến khoán sản phẩm trong các HTX nông nghiệp, nhằm tạo bước đột phá trong sản xuất nông nghiệp thực

hiện kế hoạch 5 năm (1981 - 1985) Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Thái ban hành Nghị quyết số 03 ngày 05/01/1981, tổ chức chỉ đạo thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng. Ngày 20/12/1981, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã quán triệt, triển khai Nghị quyết đến các Bí thư thành ủy, huyện ủy triển khai đến nhân dân các địa phương⁽¹⁾. Tổng kết thực hiện Kế hoạch 5 năm (1981 - 1985) xã Xuất Hóa đã cơ bản thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế xã hội của huyện giao và nghị quyết Hội đồng nhân dân xã khóa XI đề ra. Đời sống nhân dân phát triển ổn định, từng bước được cải thiện, xã cơ bản hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước.

**** Thực hiện Khoản 100:***

Ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW về cải tiến công tác khoán, mở rộng “*khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động*” trong các HTX nông nghiệp.

Nội dung của Chỉ thị nêu rõ: Mục đích của khoản 100 là bảo đảm phát triển sản xuất, củng cố và tăng cường quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở nông thôn, tạo thu nhập và nâng cao đời sống xã viên, tăng tích lũy cho HTX, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước. Mục tiêu đề ra là hoàn chỉnh chế độ “*ba khoán*” (khoán chi phí sản xuất, khoán công điểm và khoán sản phẩm) sao cho hợp lý, đến người lao động, tránh tình trạng “*khoán trắng*”.

(1) Lịch sử Đảng bộ huyện Bạch Thông (1930 - 1975) - Trang 173.

Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông chỉ đạo xã Dương Quang làm thí điểm ngay từ vụ chiêm năm 1981 (9/12 đội sản xuất được làm thí điểm), hết vụ tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm và chỉ đạo thực hiện đại trà từ vụ chiêm xuân năm 1982.

“*Chỉ thị 100*” thực hiện ở xã Xuất Hóa từ cuối năm 1981. Ủy ban nhân dân xã cùng với Ban quản trị 3 HTX nông nghiệp hợp bàn bạc thực hiện việc khoán. Ban quản trị các HTX cân đối diện tích đất canh tác hiện có, trâu cày và số nhân khẩu theo từng hộ gia đình, có phân ra lao động chính, lao động phụ để nhận ruộng khoán. Về ruộng khoán cũng tính toán giữa ruộng một vụ, ruộng hai vụ, thửa to, thửa nhỏ sao cho hợp lý. Về sức kéo, trâu cày được phân bổ cho từng nhóm hộ nhận trâu đủ để đảm bảo cày bừa theo định mức diện tích của từng nhóm hộ đó. Từ vụ chiêm xuân năm 1982, công tác sản xuất của xã Xuất Hóa được thực hiện khoán sản theo “*Chỉ thị 100*”, tư tưởng bà con xã viên đều phấn khởi, tự giác, công việc làm nhanh gọn từng khâu. Công tác thủy lợi cũng được HTX và Ủy ban nhân dân xã quan tâm xây dựng, từ 1981 - 1985 được cấp trên đầu tư vốn đã xây mới và sửa chữa lớn các đập nước như: Phai Bản Rạo, phai Nả Táng (Mai Hiên), sửa chữa lớn Phai Choóc (Nà Bản), Phai Mạ v.v...

Từ khi khoán sản phẩm theo “*Chỉ thị 100*” đã mang lại lợi ích thiết thực cho nông dân, xã viên chủ động sản xuất trên diện tích được giao khoán việc sản xuất được người dân chú trọng nên hiệu quả lao động đảm bảo hơn.

Tuy nhiên đời sống xã hội giai đoạn này có nhiều khó khăn, giá cả thị trường bất ổn định giá lương thực tăng cao. Cán bộ công chức Nhà nước thời kỳ này phải tự túc lương thực 2 tháng/năm (gạo cấp theo sổ được 13 kg/tháng, nhà nước chỉ bán cho 10 tháng/năm). Do vậy, tự phát phong trào phát nương trồng lúa rẫy để tự túc lương thực. Nhất là năm 1983, các vạt rừng nửa ra hoa bị chết khô lụi cả đồi nên người dân cứ thế đốt rừng để trồng lúa nương, các loại “*lúa mố, tràn tốm, lùm phua, nếp*”, được trồng khắp các vạt đồi. Trước mắt người dân được tăng thu về lương thực nhưng kèm theo đó các đồi rừng tự nhiên bị phá hại, đến những năm 1988 thì diện tích rừng tự nhiên trên địa bàn đã cơ bản bị chặt phá vì sự sinh tồn của con người.

Đến năm 1985, các HTX trên địa bàn xã đã thực hiện xong việc khoán sản phẩm trong nông nghiệp theo “*Chỉ thị 100*”. Các mặt công tác khác như giáo dục, y tế, dân số, an ninh, quốc phòng thường xuyên được củng cố và duy trì. Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể đã tuyên truyền động viên nhân dân vượt những khó khăn trước mắt, tin tưởng và chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực nỗ lực phấn đấu phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, từng bước củng cố vật chất, nâng cao đời sống, xóa đói, giảm nghèo. Tình hình an ninh chính trị cơ bản ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Ngày 14/9/1985, Nhà nước tiến hành cải cách tài chính - tiền tệ, cả nước thực hiện việc đổi tiền (tỷ lệ 10 đổi 1), sau khi đổi tiền, giá cả thị trường lại trở nên khó khăn

hơn, các mặt hàng tăng vọt, tỷ lệ lạm phát cao, khiến cho sinh hoạt của đời sống của cán bộ và nhân dân gặp nhiều khó khăn. Nhất là sau khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (tháng 6/1985) về giá - lương - tiền và Nghị quyết 19 của Tỉnh ủy Bắc Thái về xóa bỏ cơ chế quản lý hành chính quan liêu bao cấp, chuyển sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa và Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị về bù giá vào lương, xóa bỏ chế độ tem phiếu, đưa 7 mặt hàng theo tem phiếu tính bằng tiền trả vào lương tháng của cán bộ công nhân viên hàng tháng. Sau 10 năm đất nước được giải phóng, sống trong cuộc sống hòa bình độc lập nhưng do tác động của các cơ chế, chính sách của Nhà nước chưa phù hợp, đời sống của người dân chưa được cải thiện và nâng cao so với trước.

b. Phong trào văn hóa, thể thao

Được sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã được giao phụ trách công tác văn nghệ, thể dục thể thao ở địa phương, phong trào được tổ chức sôi nổi, rộng khắp, các thôn đều thành lập tổ văn nghệ học hát, múa. Thanh, thiếu niên thành lập các đội bóng đá, bóng chuyền để tham gia các dịp vui xuân, hội thi cấp trên tổ chức. Nhiều anh chị thanh niên được tuyển chọn tham gia hội diễn nghệ thuật quần chúng như: anh Nông Hồng Sứ hát phong thư, hát then, anh Nguyễn Trọng Khảm hát lượn... và nhiều anh chị thanh niên nam nữ tham gia các điệu múa, hát giao duyên dân tộc Tày... mang bản sắc dân tộc.

Tóm lại, phong trào văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì thường xuyên, đã tạo thành một nhu cầu hoạt động thường xuyên trong thanh thiếu niên và mọi lứa tuổi.

c. Công tác giáo dục, y tế:

* **Giáo dục:** Năm 1975, trường cấp I - II Xuất Hóa chính thức đặt ở địa điểm Bản Đồn 2 hiện nay, số học sinh đến học ngày một tăng, trường được dựng thêm một số lớp học để đảm bảo nhu cầu học sinh học tập. Ngoài con em của địa phương, còn một số con em của các xã Tân Sơn, Mỹ Thanh, Hòa Mục cũng đến gửi học. Thầy Vi Công Đàm làm hiệu trưởng, cô Hoàng Thị Yên làm hiệu phó.

Năm 1980, chương trình cải cách giáo dục từng bước được hoàn chỉnh, Phòng giáo dục huyện phê chuẩn, trường cấp I - II Xuất Hóa được tách ra thành 2 trường độc lập là: Trường Cấp 1 (tiểu học) do cô Hoàng Thị Yên làm hiệu trưởng, trường Cấp 2 (THCS) thầy Vi Công Đàm làm hiệu trưởng.

Xây dựng phong trào học bổ túc tiểu học và xây dựng trường mầm non tại xã Xuất Hóa

Năm 1984, thực hiện chương trình cải cách giáo dục và nhu cầu thực tế về giáo dục ở địa phương, Hội đồng giáo dục xã Xuất Hóa thống nhất với Ban giám hiệu trường cấp 1 tổ chức chương trình học bổ túc văn hóa cấp I tại xã, do ông Nguyễn Văn Bình - Phó chủ tịch UBND xã, làm Trưởng ban chỉ đạo, bà Hoàng Thị Yên - Hiệu trưởng cấp I là phó ban, trực tiếp thực hiện chương trình. Sau khi tham

gia lớp tập huấn tại Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành mở lớp bồi dưỡng văn hóa cho các đối tượng học ở địa phương. Năm 1985, xã hoàn thành chương trình phổ cập cấp 1 (phổ cập tiểu học) làm cơ sở cho việc phổ cập cấp 2 (trung học cơ sở - theo cải cách giáo dục). Chương trình phổ cập tiểu học đạt kết quả tốt, Ban chỉ đạo xã được Sở Giáo dục tỉnh ghi nhận thành tích và báo cáo về Bộ Giáo dục, cá nhân bà Hoàng Thị Yên được Bộ Giáo dục tặng Bằng khen.

Qua kết quả thực hiện phổ cập tiểu học, rút ra được kinh nghiệm về tổ chức chăm sóc giáo dục trẻ mầm non. Tại các HTX, các đội sản xuất được xây dựng nhà trẻ, hình thức gửi trẻ do phụ huynh thống nhất bàn bạc và Ban quản trị HTX chấp thuận, phương thức là 1 cháu gửi 1 năm mất 17 công (1 công = 10 điểm), 2 cháu mất 24 công. Cuối năm, cắt công của mẹ các cháu sang cho các bà trông cháu để tính phương án ăn chia của HTX.

Công tác phát triển giáo dục ở xã cũng được quan tâm, nhưng cơ sở vật chất nhìn chung còn yếu kém, phòng học đại đa số là tranh tre nứa lá. Đầu tư của cấp trên cho giáo dục thời kỳ này thấp, năm nào cũng phải sửa chữa lớp học, bàn ghế, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học còn thiếu, thậm chí học sinh thiếu sách giáo khoa. Từ khi thực hiện chính sách khoán sản, do lo chạy theo sản phẩm, số nhà trẻ ở các thôn thiếu người trông trẻ, tỷ lệ trẻ đến lớp giảm so với những năm 1979 trở về trước. Mặc dù vậy, phong trào thi đua “*Hai tốt*” - dạy tốt và học tốt vẫn được duy trì. Năm học 1982 - 1983, trường Phổ thông cơ sở xã

tốt nghiệp 92%, các em tốt nghiệp trung học sơ sở (cấp 2 cũ) đa phần thôi học, vì đi học trung học phổ thông phải thi đầu vào lớp 8 và lên học ở thị xã Bắc Kạn, một số gia đình không có điều kiện cho con em theo học hết trung học phổ thông, phong trào học cấp 3 chưa phổ biến nên số học sinh học lên cấp 3 thời gian này rất ít.

* *Y tế*: Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân đã được Đảng bộ và Ủy ban nhân dân xã quan tâm, chú trọng: Cán bộ Trạm Y tế có ông Nông Văn Đạt (Bản Pjät), bà Nguyễn Thị Lệ (Mải Hiên), ông Hoàng Tiến Dũng (Bản Đồn 1), bà Hoàng Thị Hậu (Bản Rạo), ông Hoàng Văn Phúc, đều do xã cử đi đào tạo về phục vụ nhân dân địa phương... luôn đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân địa phương.

3. Chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc Tổ quốc

Đất nước ta hòa bình độc lập chưa được bao lâu, cuối năm 1975, đầu năm 1976 giới cầm quyền phản động Pôn Pốt Iêng Xali Khiêu xămphon đại diện cho phái “*Khor me đơ*” Cam-pu-chia lại khiêu khích và lần chiếm biên giới Tây Nam lãnh thổ nước ta. Năm 1977 bọn “*Khor me đơ*”, do Pôn Pốt cầm đầu đã tiến hành một cuộc chiến tranh quy mô lớn dọc biên giới Tây Nam Việt Nam, xâm lấn, giết chóc, phá phách nhà cửa làng mạc của nhân dân ta dọc biên giới Tây Nam. Thực hiện quyền tự vệ chính đáng, quân và dân ta đã mở cuộc phản công lớn, quyết đánh đuổi chúng ra

khỏi biên giới Tây Nam Tổ quốc. Trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam, con em nhân dân xã Xuất Hóa tham gia cuộc chiến đấu này có ông Hoàng Văn Lượng (Bản Pjạt), ông tham gia chiến dịch biên giới Tây Nam và cùng đơn vị thực hiện nhiệm vụ quốc tế giúp nước bạn Cam-pu-chia giải phóng dân tộc khỏi chế độ diệt chủng của bọn phản động Pôn Pốt Iêng Xali Khiêuxămphon, trong khi chiến đấu ông đã bị thương, là thương binh trong chiến dịch biên giới Tây Nam.

Trong khi giới cầm quyền phản động Pôn Pốt có hành động thù địch chống phá Việt Nam, một số người trong giới lãnh đạo Trung Quốc lúc đó lại đồng tình ủng hộ hành động của chúng, bằng cách tiến hành từng bước khiêu khích, xâm lấn biên giới phía Bắc và cô lập Việt Nam. Đến ngày 17/02/1979, Trung Quốc đã phát động cuộc chiến tranh xâm lược toàn tuyến biên giới, 6 tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam. Theo lệnh tổng động viên của Chính phủ và Bộ Quốc phòng thanh niên Việt Nam được động viên nhập ngũ lên đường bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc.

Đảng bộ và Ủy ban nhân dân xã Xuất Hóa thành lập Ban chỉ đạo thời chiến. Ông Đặng Đức Bùi - Chủ tịch UBND xã - Trưởng ban, triển khai các nhiệm vụ:

- Tổ chức động viên thời chiến.
- Tổ chức hậu cần phục vụ chiến đấu.
- Công tác sơ tán dân.

- Xây dựng trận địa chiến đấu.

- Tiếp nhận giúp đỡ đồng bào sơ tán từ Cao Bằng xuống.

Lực lượng thanh niên xã Xuất Hóa được tổng động viên nhập ngũ tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới, có 35 người.

Trong lúc xảy ra chiến sự, ở Xuất Hóa về thông tin liên lạc có duy nhất đường dây thông tin của bưu điện Xuất Hóa, ông Nông Văn Cẩm là nhân viên bưu điện thường trực, thông báo các thông tin từ nơi chiến sự với địa phương để chủ động đối phó với mọi tình huống.

Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đã làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, động viên nhân dân, do đó quân và dân Xuất Hóa không hoang mang dao động, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Ngày 17/2/1979 và những ngày sau, có rất nhiều đoàn người già trẻ, gái trai từ hướng Cao Bằng sơ tán theo quốc lộ 3 về xuôi.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, các đoàn thể và toàn thể nhân dân đã kịp thời tiếp đón đồng bào sơ tán, sẻ cơm nhường áo, cứu mang các cháu học sinh thất lạc cha mẹ... tạo điều kiện cho học sinh được học tập, đồng bào sơ tán có chỗ ở. Các hội, đoàn thể của xã, tiêu biểu là Hội Phụ nữ xã đã vận động hội viên làm tốt công tác hậu phương quân đội, tổ chức góp gạo nấu cơm, nắm cơm, chặt mía, làm cơm lam mang ra đường quốc lộ 3, khi xe bộ đội đi lên thì tiếp tế cho bộ đội, thể hiện sâu đậm tình nghĩa quân dân, động viên bộ đội yên tâm lên đường làm nhiệm vụ. Ủy ban

nhân dân xã tổ chức cho dân quân canh gác, tuần tra, trực chiến trên các chốt theo phương án tác chiến đã định sẵn, đồng thời chỉ đạo toàn dân giữ vững tinh thần bình tĩnh, yên tâm sản xuất.

Thực hiện mệnh lệnh của huyện đội Bạch Thông, xã Xuất Hóa đã điều động một trung đội dân quân có trang bị đầy đủ vũ khí lên phía Bắc đỉnh đèo Giàng thuộc huyện Bạch Thông, đào hào lập phòng tuyến chiến đấu. Trung đội này do xã đội trưởng - ông Nông Văn Rần chỉ huy, ông Nguyễn Văn Diệm (Bản Pjạt) làm chính trị viên. Trung đội đã trực chiến với thời gian một tháng liên tục.

Cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc kéo dài, ngót 10 năm mới hòa hảo trở lại. Biên giới được mở cửa thông thương cho nhân dân qua lại, khôi phục tình hữu nghị giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc vốn có trước đây, là hai nước xã hội chủ nghĩa anh em "*Việt Nam - Trung Hoa, núi liền núi, sông liền sông*". Cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc cũng đã khép lại, xã có hai liệt sỹ là ông Triệu Văn Thượng (Bản Rạo) và ông Bàn Văn Minh (Tân Cư) - hy sinh ở chiến trường biên giới phía Bắc.

Tổng kết lại sau nửa thế kỷ chiến tranh, trải qua ba cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ và bảo vệ biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc của Tổ quốc, nhân dân các dân tộc xã Xuất Hóa đã có lớp lớp thanh niên tham gia quân đội, công an vũ trang, có gia đình 3,4 cha con đi bộ đội, như: Gia đình ông Hoàng Văn Oanh

- Bản Pjạt có 4 anh em, gia đình ông Nông Văn Rần - Bản Đồn 2 có 3 anh em, gia đình ông Nguyễn Quốc Thành - Mai Hiên 6 bố con, gia đình ông Nguyễn Đức Chính - Bản Pjạt 3 anh em v.v... đã tham gia chiến đấu ở các chiến trường từ Bắc đến Nam, nước bạn Lào, Cam-pu-chia, biên giới Tây Nam và phía Bắc Tổ quốc. Cả xã có 28 liệt sỹ; trong đó chống Pháp 5 liệt sỹ, chống Mỹ 21 liệt sỹ, bảo vệ biên giới có 2 liệt sỹ; có 5 thương bệnh binh, có 25 người nhiễm chất độc hóa học trong kháng chiến chống Mỹ (xem danh sách ở phần phụ lục). Các anh là những lớp người tiêu biểu, anh dũng trong cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc của đất nước Việt Nam nói chung, của Xuất Hóa nói riêng.

Nhân dân các dân tộc xã Xuất Hóa đời đời biết ơn các thế hệ cha ông đã anh dũng chiến đấu, hy sinh, công hiến tuổi xuân cho Tổ quốc, cho đất nước được độc lập, cho dân tộc được tự do, cho mọi người, mọi nhà được sống ấm no, hạnh phúc như ngày hôm nay.